

## ĐẨY MẠNH HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU, ỨNG DỤNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ PHỤC VỤ SẢN XUẤT VÀ ĐỜI SỐNG

**LƯU VĂN LỘC**

Trung tâm Ứng dụng và Thống kê KH&CN Quảng Bình

**T**hực hiện chức năng nghiên cứu, ứng dụng, triển khai, chuyển giao khoa học và công nghệ (KH&CN), thời gian qua, Trung tâm Ứng dụng và Thống kê KH&CN Quảng Bình đã thực hiện được nhiều đề tài nghiên cứu, nhiều mô hình ứng dụng tiến bộ KH&CN, triển khai ứng dụng có hiệu quả các thành tựu KH&CN vào sản xuất và đời sống.

Trong nông nghiệp, bảo vệ môi trường, Trung tâm đã tập trung nghiên cứu và ứng dụng các kết quả nghiên cứu về giống cây trồng phục vụ yêu cầu nâng cao giá trị sản phẩm hàng hóa, chuyển đổi cơ cấu cây trồng. Đồng thời xây dựng nhiều mô hình trình diễn ứng dụng tiến bộ kỹ thuật nhằm phát triển kinh tế - xã hội vùng nông thôn, miền núi và vùng ven biển phục vụ xóa đói giảm nghèo. Nhiều dự án ứng dụng tiến bộ KH&CN đã được áp dụng vào thực tiễn sản xuất và mang lại hiệu quả thiết thực. Điển hình như việc nghiên cứu, sản xuất giống nấm mới chất lượng cao và nghiên cứu sản xuất các chế phẩm vi sinh phục vụ phát triển nông nghiệp, nuôi trồng thủy hải sản và bảo vệ môi trường, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân.

Trung tâm đã nghiên cứu và sản xuất được nhiều loại giống nấm ăn và nấm dược liệu, phân lập được một số giống nấm mới phù hợp với điều kiện khí hậu tại Quảng Bình như giống nấm sò FQB, Chân dài, Trà Tân, Kim Phúc, Đông Cô, Kim châm, Tràm, nấm Mối Đen, Sò Hàn Quốc, Sò Yến; Nghiên cứu, sản xuất thử nghiệm nấm Rơm trái vụ bằng hệ thống nâng nhiệt bán tự động, từ đó nhằm hoàn thiện quy trình kỹ thuật để nâng cao năng suất, tăng hiệu quả kinh tế. Trung tâm cũng đã tổ chức các lớp

tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật, hướng dẫn xử lý sâu bệnh hại nấm cho nông dân, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả trong sản xuất nấm trên địa bàn tỉnh.

Các sản phẩm giống nấm của Trung tâm cung cấp ra thị trường luôn đáp ứng các tiêu chí của nghề sản xuất nấm, được người dân đánh giá cao, từ đó góp phần phát triển nghề trồng nấm trên địa bàn tỉnh. Nhiều hộ nông dân giàu lên nhờ trồng nấm. Tiêu biểu như hộ gia đình bà Trần Thị Thủy ở xã Nghĩa Ninh, thành phố Đồng Hới, nhờ sử dụng giống nấm của Trung tâm và được cán bộ kỹ thuật Trung tâm hướng dẫn chu đáo nên thu nhập từ trồng nấm của bà khá cao.

Với xu thế phát triển sản xuất trong giai đoạn hiện nay, các sản phẩm trong sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản luôn hướng tới tiêu chí sạch và an toàn, không sử dụng các hoá chất độc hại. Vì thế, các chế phẩm sinh học đang được khuyến khích sản xuất và sử dụng rộng rãi. Nắm bắt cơ hội đó, Trung tâm đã đẩy mạnh nghiên cứu, sản xuất các chế phẩm sinh học phục vụ trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy, hải sản... Các chế phẩm sinh học của Trung tâm như Envimic, Quamic, Domic đã được ứng dụng để xử lý rác thải, xử lý rơm rạ tạo ra nguồn phân bón hữu cơ, xử lý chuồng trại chăn nuôi gia súc gia cầm, xử lý chất thải, nước thải trong sinh hoạt. Trung tâm cũng đã tổ chức các lớp tập huấn kỹ thuật xử lý môi trường các cơ sở chăn nuôi, nông hộ tại địa bàn các xã thuộc huyện Quảng Ninh, huyện Lệ Thủy và thành phố Đồng Hới rất được người dân hưởng ứng. Thực hiện một số mô hình chuyển giao công nghệ như thực hiện chuyển giao công nghệ chăn nuôi gà Ri lai cho 27 hộ

(Xem tiếp trang 28)

## Tài liệu tham khảo:

1. Hồng Liên (2004), *Kỹ thuật phân bón nhà chậm*, Nxb Tổng cục Hóa chất.
2. Hoàng Thị Thanh Nhân và nnk (2012), *Kiến thức cơ bản về sinh vật ngoại lai xâm hại*, Cục Bảo tồn đa dạng sinh học - Tổng cục Môi trường.
3. Nguyễn Cửu Khoa (2015), *Báo cáo tổng hợp kết quả đề tài KH&CN: “Nghiên cứu quy trình công nghệ sản xuất phân ure và NPK nhà chậm ứng dụng triển khai cho các cây trồng trên Tây Nguyên”*, Viện Khoa học Vật liệu ứng dụng.
4. Võ Thị Gương, Nguyễn Mỹ Hoa, Châu Minh Khôi, Trần Văn Dũng và Dương Minh Viễn, (2016), *Quản lý độ phì nhiêu đất và hiệu quả sử dụng phân bón ở Đồng bằng sông Cửu Long. Chương 4. Hiệu quả sử dụng phân hữu cơ trong cải thiện đặc tính đất và năng suất cây trồng ở Đồng bằng sông Cửu Long*, Nxb Đại học Cần Thơ.
5. Trần Ngọc Hữu, Đỗ Tấn Trung, Nguyễn Quốc Khương, Nguyễn Thành Hối và Ngô Ngọc Hưng, (2014), *Thành phần dinh dưỡng NPK trong ủ phân hữu cơ vi sinh và hiệu quả trong cải thiện sinh trưởng và năng suất lúa*, Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ 3 (Số chuyên đề: Nông nghiệp): 151-157.
6. Vũ Hải Yến, (2015), *Nghiên cứu sản xuất phân bón hữu cơ - vi sinh từ bã cà phê*. In: H.N. Bộ Tài nguyên và Môi trường (Editor), *Kỷ yếu Hội nghị Môi trường toàn quốc lần thứ IV ngày 29/9/2015*, tr74-82.
7. Quy chuẩn QCVN01-189:2019/BNNPTNT thuộc Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 01-189:2019/BNNPTNT về chất lượng phân bón.
8. Tổng cục Môi trường (2011), *Cẩm nang giới thiệu một số loài sinh vật ngoại lai xâm hại ở Việt Nam*, Hà Nội.

## ĐẨY MẠNH HOẠT ĐỘNG... (Tiếp theo trang 23)

dân xã miền núi Thuận Hóa, Tuyên Hóa với số lượng trên 3.000 con. Thị công xử lý diệt mối cho nhiều công trình công cộng và nhà ở cho Nhân dân. Song song với quá trình sản xuất, Trung tâm đã thực hiện các thủ tục để thương mại hoá các chế phẩm Envimic, Quamic, Domic như đăng ký mã số mã vạch hàng hóa, nhãn hiệu hàng hóa..., tiến hành thủ tục công bố tiêu chuẩn cơ sở cho 2 sản phẩm Envimic và Quamic.

Bên cạnh đó, Trung tâm tiếp tục duy trì nhiệm vụ nghiên cứu khảo nghiệm một số giống cây ăn quả chất lượng cao với quy mô 1ha tại Trạm thực nghiệm Vĩnh Ninh, huyện Quảng Ninh. Sau 4 năm trồng và chăm sóc, mặc dù mô hình được thực hiện trên vùng đất cằn cỗi, bạc màu, nhiều sỏi đá, thiếu nguồn nước tưới nhưng nhờ áp dụng các kết quả nghiên cứu khoa học vào sản xuất theo đúng quy trình cho nên các loại cây như mít Thái Lan, ổi Đài Loan, cam Valencia, cam Mật, chanh Hạnh, xoài Đài Loan, xoài Thái Lan... sinh trưởng và phát triển tốt, nhiều loại cây đã cho quả.

Trong nuôi trồng thủy hải sản, Trung tâm

cũng đang duy trì nuôi tôm thẻ chân trắng trên 4 ao nuôi tại Trạm thực nghiệm Ngư Thủy Bắc. Việc nuôi tôm cũng đã ứng dụng công nghệ mới đó là ương nuôi trong nhà dèo qua 3 giai đoạn. Ao nuôi luôn được xử lý bằng các chế phẩm vi sinh do Trung tâm sản xuất, có hệ thống xử lý nước nhanh... Nhờ đó, tôm lớn nhanh, ít bị bệnh hại, năng suất và chất lượng tôm thương phẩm ngày càng tăng.

Hoạt động nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao KH&CN ở Trung tâm Ứng dụng và Thống kê KH&CN thời gian qua đã có nhiều chuyển biến tích cực. Với tiêu chí xuyên suốt trong công tác hoạt động của Trung tâm là luôn luôn đổi mới, sáng tạo, tạo ra các sản phẩm có chất lượng cao và có tính thực tiễn nên các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng đã đáp ứng yêu cầu, giải quyết được những vấn đề bức thiết của từng địa phương. Thông qua các đề tài, dự án, mô hình ứng dụng KH&CN đã giúp người dân nâng cao nhận thức, coi tiến bộ KH&CN là nguồn lực thiết thực giúp họ giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới gắn với cơ chế thị trường, góp phần tăng thu nhập ■